



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở KHĐT HN
cấp thay đổi lần thứ 25 ngày 20/02/2020

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2020

Số: 149 /2020/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 07/03/2020;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019; kế hoạch kinh doanh năm 2020 theo Tờ trình của Ban Điều hành BIDV với các nội dung cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:

- ✓ Tổng tài sản: 1.489.957 tỷ Đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 1.374.765 tỷ Đồng;
- ✓ Dư nợ tín dụng và đầu tư: 1.325.737 tỷ Đồng;



✓ Tỷ lệ nợ xấu cho vay tổ chức, cá nhân/Tổng dư nợ cho vay TCCN: 1,75%;

✓ Lợi nhuận trước thuế: 10.732 tỷ Đồng;

✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

✓ Dư nợ tín dụng: Tăng trưởng theo kế hoạch NHNN giao (hiện BIDV được giao là 9%);

✓ Nguồn vốn huy động: Tăng trưởng huy động vốn phù hợp với sử dụng vốn, dự kiến tăng trưởng 9%

✓ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 12.500 tỷ Đồng (trong điều kiện dịch viêm phổi cấp Covid-19 sớm được kiểm soát)

✓ Tỷ lệ nợ xấu ⁽¹⁾: < 1,7%

✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: Dự kiến 7%.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định:

- Điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2020 cho phù hợp với tình hình thực tế đặc biệt là diễn biến dịch Covid 19 và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tỷ lệ và hình thức chi trả cổ tức thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh khác (nếu có).

3. Một số giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh các giải pháp trọng tâm (khi cần thiết) và chỉ đạo thực hiện.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2019 và trọng tâm hoạt động 2020

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và trọng tâm công tác năm 2020.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

⁽¹⁾Tỷ lệ nợ xấu tính trên tổng dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và dân cư và trái phiếu doanh nghiệp (không bao gồm trái phiếu các định chế tài chính và tiền gửi (trừ tiền gửi thanh toán) tại TCTD khác).

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được năm 2019 như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2019 đạt 1.489.957 tỷ Đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2019 đạt 40.220 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2019 đạt 10.732 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2019 đạt 8.548 tỷ Đồng

2. Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2019 như sau:

- ✓ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 8.290,5 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 414,5 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 829 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.025,6 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%. Hình thức chi trả bằng cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, tỷ lệ chi trả cổ tức và điều chỉnh hình thức chi trả theo phê duyệt cuối cùng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về việc chi trả cổ tức.

- Quyết định mức tạm trích lập các Quỹ trong năm 2020. Mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành và phù hợp với kết quả kinh doanh trong năm.

Điều 5: Thông qua ngân sách, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020; Quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2018, 2019; Kế hoạch quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2020 như sau:

1. Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020:

(i) Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 tối đa ở mức 0,41% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020.

(ii) Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của Ngân hàng.

2. Quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2018, 2019

(i) Ủy quyền cho HĐQT BIDV: căn cứ phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về nội dung phân phối lợi nhuận năm 2018, quyết định mức thưởng cụ thể và quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý năm 2018 đảm bảo theo quy định của Nhà nước trong phạm vi tổng Quỹ thưởng được phê duyệt;

001506
AN HAN
MAI COP
VA PHAT TI
T NAM
M - TP.

3
ay

(ii) Ủy quyền cho HĐQT BIDV:

- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, mức độ đóng góp thực tế, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý BIDV, tạm ứng chi khen thưởng năm 2019 tới Người quản lý BIDV;

- Trên cơ sở kết quả phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, quyết định mức thưởng cụ thể và quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2019 đảm bảo theo quy định của Nhà nước trong phạm vi tổng Quỹ thưởng Người quản lý được phê duyệt.

3. Quỹ thưởng Người quản lý năm 2020

(i) Chấp thuận Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2020 tối đa bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Số thực hiện quỹ thưởng Người quản lý sẽ căn cứ tình hình thực hiện lợi nhuận trước thuế, tiền lương bình quân thực tế và số lượng Người quản lý thực tế của BIDV, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và phê duyệt của ĐHĐCĐ.

(ii) Ủy quyền cho HĐQT BIDV quyết định mức thưởng, tạm ứng chi thưởng và quyết toán quỹ thưởng người quản lý BIDV năm 2020 trên cơ sở hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao đảm bảo theo quy định của Nhà nước trong phạm vi quỹ thưởng được ĐHĐCĐ chấp thuận và phê duyệt của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 6: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 (nội dung chi tiết như đã nêu tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ năm 2020) từ các nguồn sau:

1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 281.541.263 cổ phần

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.815.412.630.000 đồng

+ Tỷ lệ phát hành: Dự kiến 7%/ số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý III-IV/2020, trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

2. Chào bán thêm cổ phần bằng hình thức chào bán ra công chúng hoặc chào bán riêng lẻ

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 341.538.106 cổ phần

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 3.415.381.060.000 đồng

+ Tỷ lệ phát hành: Dự kiến khoảng 8,5% số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019.

+ Đối tượng phát hành: *Đối với hình thức chào bán cổ phần ra công chúng*: tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài. *Đối với hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ*: Chào bán cho các nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí là nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của BIDV, tối đa không quá 100 nhà đầu tư.

+ Nguyên tắc xác định giá phát hành: Theo nguyên tắc giá thị trường, trên cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong giai đoạn 2020 – 2021, thời điểm cụ thể giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Trên cơ sở phương án đã được ĐHCĐ thường niên các năm 2018, 2019 phê duyệt, BIDV tiếp tục trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận phương án phát hành ESOP.

4. Phát hành trái phiếu chuyển đổi

Để tăng tính linh hoạt cho kế hoạch tăng vốn, đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, căn cứ tình hình cụ thể của thị trường BIDV sẽ xây dựng phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp với tình hình thực tế.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

(i) Điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020, bao gồm các Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền (mức giá, số lượng cổ phần phát hành, đối tượng phát hành, thời điểm phát hành...); Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

(ii) Căn cứ tình hình thực tế, chủ động lựa chọn hình thức chào bán cổ phần (đối với phương án chào bán cổ phần riêng lẻ hoặc chào bán cổ phần ra công chúng), quyết định khối lượng phát hành chính thức cho nhà đầu tư đảm bảo quy mô tối đa 6% vốn điều lệ sau khi phát hành; hoàn thiện Phương án chào bán chi tiết, thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

(iii) Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

(iv) Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

5
Chữ

(v) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

(vi) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế;

(vii) Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 theo phê duyệt của ĐHQĐ và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7. Thông qua nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022

Bầu ông Lê Kim Hòa, số CMND/CCCD 240254320 là thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Bầu ông Trần Xuân Hoàng, số CMND/CCCD 031065004184 là thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Điều 8: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của BIDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- NHNN (để b/c);
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM;
Sở GDCK Hà Nội.
- Website BIDV;
- Lưu: VP, Ban TKHQĐT, Ban
KTNB, Ban KHCL, Ban Tài chính,
Ban TCNS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phạm Đức Tú